

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *39* /2012/QĐ-UBND

Đà Lạt, ngày *31* tháng *8* năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét công nhận danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp
đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Thi đua - Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP, ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế văn hoá công sở tại cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BVHTTDL ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”; “Đơn vị đạt chuẩn văn hoá”; “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá”;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh và Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét công nhận danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 89/2004/QĐ-UB ngày 18 tháng 5 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Quy chế xét công nhận danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hoá.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” các cấp; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH, TT & DL;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh LD;
- Sở Tư Pháp; TT Công báo tỉnh;
- Đài PT & TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm lưu trữ tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX₂, TKCT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Tiến

QUY CHẾ

Xét công nhận danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2012/QĐ-UBND ngày 31 / 8 /2012 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này, quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” (dưới đây viết tắt là cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa) trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp qui định tại khoản 1 điều này bao gồm: các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Đảng, đoàn thể, hội, các doanh nghiệp, các trường học, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, các đơn vị lực lượng vũ trang gọi chung là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

b) Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân áp dụng thực hiện Quy chế này và theo quy định cụ thể của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an;

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục xét và công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chỉ áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua; nếu đăng ký mà không được công nhận phải đăng ký lại trong năm tiếp theo. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chia tách được bảo lưu kết quả của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trước đó.

2. Công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gắn với khen thưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3. Việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng và đúng quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Thẩm quyền và thời hạn công nhận

1. Danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa do Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh công nhận:

- Một (01) năm đối với công nhận lần đầu;
- Năm (05) năm đối với công nhận lại kể từ ngày công nhận trước.

2. Thống nhất thực hiện mẫu Giấy công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa theo hướng dẫn tại Thông tư số: 01/2012/TT-BVHTTDL, ngày 18/01/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, kế hoạch công tác hàng năm;
- b) 70% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;
- c) Thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;
- d) Thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua, thiết thực, hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công theo quy định của pháp luật;
- đ) Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong quản lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ; tổng kết kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở:

- a) 100% cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội; từ 90% trở lên số hộ gia đình cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan đạt danh hiệu gia đình văn hoá;
- b) Không có người mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm Nhà nước cấm; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan;
- c) Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế văn hóa trong giao tiếp ứng xử; nội bộ đoàn kết, có, mọi người giúp nhau cùng tiến bộ;

d) Không hút thuốc lá trong phòng làm việc, phòng họp; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; có niêm yết nội quy, sơ đồ chỉ dẫn các phòng làm việc rõ ràng, thuận tiện cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác;

đ) Thường xuyên duy trì và tổ chức các hoạt động văn hoá, thể thao trong cơ quan;

e) Tích cực tham gia các hoạt động xã hội do các cấp, các ngành phát động.

3. gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) Hàng năm, tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể đạt “trong sạch vững mạnh”, “trong sạch vững mạnh xuất sắc”, “vững mạnh”, “vững mạnh tiêu biểu”;

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

c) Không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật;

d) Thực hiện tốt cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản, ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Điều 5. Tiêu chuẩn công nhận “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”

1. Sản xuất, kinh doanh ổn định và từng bước phát triển:

a) Hàng năm hoàn thành chỉ tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh đề ra;

b) Cải tiến quản lý, đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí gián tiếp; phân công lao động hợp lý;

c) Từng bước đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp tạo uy tín trên thị trường;

d) 70% trở lên Cán bộ, công nhân và người lao động thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề; lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.

2. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp:

a) Thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở; có quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ giữa người lao động và người sử dụng lao động; không xảy ra tình trạng đình công, bãi công trái pháp luật;

b) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động; đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ;

c) Thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

d) Không có người mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa Nhà nước cấm; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội;

đ) Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp;

e) Không hút thuốc lá ở nơi làm việc, hội họp; không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục gọn gàng, lịch sự, trang bị và sử dụng phương tiện bảo hộ lao động đúng quy định;

3. Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động:

a) 70% trở lên công nhân có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; Doanh nghiệp có kế hoạch nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân;

b) Từng bước quan tâm, đầu tư tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ, mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể, học tập nâng cao tay nghề; kịp thời giúp đỡ, hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn;

c) Xây dựng và tham gia xây dựng cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

a) Tổ chức đảng (nếu có) đạt “trong sạch vững mạnh”; các đoàn thể hoạt động có hiệu quả và được công nhận vững mạnh trở lên.

b) 100% người sử dụng lao động và công nhân lao động được phổ biến chính sách, pháp luật về các lĩnh vực có liên quan;

c) Sản xuất, kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Tích cực tham gia cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, “Nhân đạo, từ thiện” và các hoạt động xã hội khác;

đ) Thực hiện đúng, đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp của công nhân theo các quy định của pháp luật.

Điều 6. Trình tự, thủ tục xét công nhận và công nhận lại Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

1. Công nhận danh hiệu lần đầu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa thực hiện theo khoản 1 quy định về thủ tục hành chính cấp tỉnh (ban hành

kèm theo Quyết định số 958/QĐ-BVHTTDL ngày 14/3/2012 của Bộ VHTTDL về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực văn hóa cơ sở).

2. Công nhận lại danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa thực hiện theo khoản 2 quy định về thủ tục hành chính cấp tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 958/QĐ-BVHTTDL ngày 14/3/2012 của Bộ VHTTDL về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực văn hóa cơ sở).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Khen thưởng

1. Khuyến khích các địa phương, các ngành, đoàn thể căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa; có hình thức động viên bằng lợi ích vật chất cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

2. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tiêu biểu xuất sắc, được Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh, cấp Trung ương khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 8. Xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa không giữ vững được tiêu chuẩn công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa sẽ bị kéo dài thời gian công nhận lại tùy theo số năm không giữ được danh hiệu theo báo cáo của Ban Chỉ đạo cấp huyện và kiểm tra, thẩm định của Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng thì sẽ bị xóa danh hiệu văn hóa của các năm đạt trước đó và chỉ được xem xét lại bắt đầu từ năm sau. Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành quyết định xóa tên trong danh sách theo đề nghị của Ban Chỉ đạo cấp huyện.

3. Các cá nhân, tập thể cố tình làm sai lệch thành tích trong quá trình xét, đề nghị, công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh tổ chức triển khai và thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố thực hiện Quy chế này.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh thực hiện; định kỳ, tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo Trung ương (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

3. Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí để thực hiện việc xét, công nhận và trao giấy chứng nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa gửi Sở Tài chính thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thi, hội diễn trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; phối hợp tổ chức đánh giá kết quả triển khai phong trào trên toàn địa bàn tỉnh.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy chế này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết và thực hiện.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này sẽ được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế khi có văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên điều chỉnh về lĩnh vực này.

Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tiến